

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học chính quy áp dụng cho các khóa từ K16

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Đại học Thái Nguyên ban hành theo Quyết định số 799/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 12/10/2016 của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Công văn số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ kết luận của Hội đồng Khoa học - Đào tạo trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông về việc nghiệm thu chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học chính quy áp dụng cho các khóa từ K16;

Xét đề nghị của Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản “Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học chính quy áp dụng cho các khóa từ K16 của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông” (có nội dung kèm theo).

Điều 2. Quyết định này được áp dụng đối với các khóa học thuộc các ngành đào tạo hệ đại học chính quy từ K16. Chuẩn đầu ra được ban hành theo Quyết định này là cơ sở để nhà trường xây dựng và điều chỉnh các chương trình đào tạo; tổ chức đào tạo; đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo; là cam kết về chất lượng đào tạo của nhà trường đối với xã hội.

Điều 3. Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên hệ đại học chính quy từ K16 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- ĐHTN (b/cáo);
- Như điều 3 (t/hiện);
- Đăng tải Website;
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD, ĐT.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Vũ Đức Thái

MỤC LỤC

1. NGÀNH KỸ THUẬT PHẦN MỀM	2
2. NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	6
3. NGÀNH TRUYỀN THÔNG VÀ MẠNG MÁY TÍNH	10
4. NGÀNH KHOA HỌC MÁY TÍNH	13
5. NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN	16
6. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG – CHUYÊN NGÀNH HỆ THỐNG VIỄN THÔNG	19
7. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG –.....	22
CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG	22
8. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG –.....	25
CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ DI ĐỘNG	25
10. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT MÁY TÍNH	31
11. NGÀNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	34
12. NGÀNH QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG –.....	37
CHUYÊN NGÀNH HÀNH CHÍNH VĂN PHÒNG	37
13. NGÀNH QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG –.....	41
CHUYÊN NGÀNH VĂN THƯ LƯU TRỮ.....	41
14. NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ –	45
CHUYÊN NGÀNH TIN HỌC KINH TẾ	45
15. NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ –	49
CHUYÊN NGÀNH TIN HỌC KẾ TOÁN.....	49
16. NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ –	52
CHUYÊN NGÀNH TIN HỌC NGÂN HÀNG	52
17. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA – CHUYÊN NGÀNH TỰ ĐỘNG HÓA.....	55
18. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA – CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN CÔNG NGHIỆP	59
19. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ –.....	63
CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ	63
20. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ –.....	68
CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN, ĐIỆN TỬ Ô TÔ.....	68
21. NGÀNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN	72
22. NGÀNH CÔNG NGHỆ TRUYỀN THÔNG	75
23. NGÀNH THIẾT KẾ ĐỒ HỌA.....	78
24. NGÀNH AN TOÀN THÔNG TIN.....	81

6. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG – CHUYÊN NGÀNH HỆ THỐNG VIỄN THÔNG

Tên ngành đào tạo: **Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông.**

Chuyên ngành: Hệ thống viễn thông.

Tên tiếng Anh: Telecommunication Systems.

Trình độ đào tạo: Đại học.

Thời gian đào tạo: 4,5 năm.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Đào tạo kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông, có năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt. Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Hệ thống viễn thông có khả năng giải quyết độc lập các vấn đề kỹ thuật, có kiến thức chuyên môn vững về thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác các hệ thống viễn thông, các trang thiết bị điện tử viễn thông; có khả năng phát triển nghiên cứu về chuyên ngành Hệ thống viễn thông, đáp ứng nhu cầu xã hội.

II. CHUẨN ĐẦU RA

2.1. Về kiến thức

- Khối kiến thức giáo dục đại cương

+ Vận dụng được các kiến thức liên quan về toán, vật lý làm nền tảng để giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành Hệ thống viễn thông;

+ Có kiến thức hiểu biết về lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước, an ninh quốc phòng.

- Khối kiến thức cơ sở ngành

Hiểu được các kiến thức nền tảng về điện tử, truyền thông, xử lý tín hiệu và các tiêu chuẩn chất lượng của hệ thống viễn thông.

- Khối kiến thức chuyên ngành

+ Áp dụng được các kiến thức liên quan đến mạch điện tử, linh kiện điện tử trong việc khảo sát, phân tích, thiết kế, mô phỏng và lắp ráp mạch điện tử;

+ Vận dụng thành thạo các ngôn ngữ lập trình cơ bản, các công cụ mô phỏng trong các hệ thống điện tử, truyền thông;

+ Giải thích được các quy trình vận hành, khai thác, xử lý sự cố và quản trị hệ thống viễn thông.

2.2. Về kỹ năng

- Kỹ năng nghề nghiệp

+ Thiết kế, mô phỏng, xây dựng, lắp đặt các hệ thống viễn thông trong thực tế;

+ Phát triển, cải tiến công nghệ và kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả của mạng lưới viễn thông;

+ Lập kế hoạch và triển khai được các dự án về điện tử viễn thông, phát triển hệ thống dịch vụ gia tăng trong lĩnh vực viễn thông.

- Kỹ năng mềm

- + Kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm, biết trao đổi chia sẻ ý kiến;
- + Kỹ năng thuyết trình, diễn đạt các vấn đề kỹ thuật;
- + Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin; tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ.

2.3. Ngoại ngữ, tin học

- Trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) đạt bậc 3/6 (B1) theo khung năng lực 6 bậc Việt Nam hoặc tương đương;
- Trình độ tin học: Yêu cầu một trong các chứng chỉ sau đây: IC3, MOS, ICDL, Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT - BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông) hoặc chứng chỉ tương đương.

2.4. Phẩm chất đạo đức

- + Có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp, qui định của cơ quan làm việc;
- + Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ;
- + Trung thực, cẩn thận, tỉ mỉ, chịu được áp lực công việc cao; có tố chất tốt, đam mê làm việc và nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên ngành Hệ thống viễn thông.

2.5. Năng lực của người học sau khi tốt nghiệp

- Có đủ sức khỏe, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công việc;
- Đảm nhận tốt các vị trí công việc của Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông, chuyên ngành Hệ thống viễn thông;
- Có khả năng tiếp cận, áp dụng và phát triển các kiến thức, kỹ năng liên quan đến lĩnh vực chuyên môn được đào tạo;
- Chủ động trong tổ chức thực hiện công việc: Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra xử lý tình huống. Biết thu thập xử lý thông tin ra các quyết định;
- Hiểu các chiến lược, mục tiêu, kế hoạch phát triển của doanh nghiệp và tôn trọng văn hóa doanh nghiệp;
- Thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2.6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Quản lý viên, điều hành viên, kỹ thuật viên tại các cơ quan, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực điện tử viễn thông;

- Kỹ sư thiết kế, lắp đặt, khai thác, vận hành và bảo trì các hệ thống viễn thông tại các công ty khai thác dịch vụ viễn thông, các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông trong và ngoài nước;
- Nhân viên quản trị hệ thống viễn thông tại các trung tâm kỹ thuật, bưu điện, phát thanh truyền hình, ...
- Chuyên viên kỹ thuật trong các công ty, nhà máy, khu công nghiệp thuộc lĩnh vực điện tử viễn thông;
- Nhân viên tư vấn, phát triển kinh doanh thiết bị, hệ thống điện tử, viễn thông;
- Cán bộ nghiên cứu, giảng dạy tại các trung tâm nghiên cứu, đào tạo.